

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG NINH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2025/DS - ST
Ngày: 10 - 3 - 2025
V/v “Tranh chấp hợp đồng
tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Cao Thế và bà Ngô Thị Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Ngọc Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Triều, kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 95/2024/TLST-TCDS ngày 29 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST-DS ngày 21/01/2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần B (B1),

Địa chỉ: Số A đường Q, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Đại diện theo pháp luật: Bà Thái H, chức vụ: Tổng Giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh T, chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty TNHH Q và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP B.

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Lê Đức H1, chức vụ: Phó trưởng phòng xử lý nợ Công ty TNHH Q và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP B và bà Nguyễn Thị Anh V, Chuyên viên quan hệ khách hàng Ngân hàng TMCP B, Chi nhánh Q1, địa chỉ: 2 T, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, ông H1 có mặt.

Bị đơn: Ông Hoàng Việt T1, sinh năm 1987 và bà Võ Thị P, sinh năm 1994,

Địa chỉ: Thôn Á, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 01/10/2024, các bản tự khai, quá trình giải quyết và tại phiên tòa, phía nguyên đơn trình bày:

Ông Hoàng Việt T1 và bà Võ Thị P ký vay vốn theo Hợp đồng tín dụng số 104/2019/HĐTD-BacABank ngày 14/3/2019 (HĐTD) với số tiền vay là: 520.000.000 đồng (Năm trăm hai mươi triệu đồng chẵn). Thời hạn vay: 84 tháng kể từ ngày

14/3/2019 đến hết ngày 15/3/2026. Lãi suất cho vay ban đầu cho đến hết ngày 14/3/2020 là 8,99%/Năm. Từ ngày 15/3/2020 áp dụng lãi suất cho vay bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn 12 tháng bằng đồng Việt Nam trả lãi cuối kỳ của Ngân hàng TMCP B công bố trong từng thời kỳ + (cộng) với mức biên độ là: 4,25%/Năm. Lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm nợ gốc bị quá hạn. Mục đích vay vốn: Thanh toán tiền mua xe ô tô CHEVROLET COLORADO 4x2 AT.

Để bảo đảm nghĩa vụ trả nợ cho hợp đồng tín dụng nêu trên ông Hoàng Việt T1 và bà Võ Thị P đã thế chấp cho B2 - chi nhánh Q1 tài sản là: Xe ô tô CHEVROLET COLORADO 4x2 AT, biển kiểm soát 73C-097.98, năm sản xuất: 2018, nhập khẩu Thái Lan, số khung: 8EM0KH621265, số máy: P2G182041177, giấy chứng nhận Đăng ký xe ô tô số 020931 do Phòng C Công an tỉnh Q cấp ngày 14/3/2019 cho ông Hoàng Việt T1.

Việc thế chấp được thực hiện bằng hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 104/2019/HĐTCTL/BacABank.500 ký ngày 14/3/2019 (HĐTC) và Phụ lục Hợp đồng thế chấp xe ô tô hình thành trong tương lai số PL01-104/2019/HĐTCTL/BacABank.500 ký ngày 22/3/2019 giữa B2 - Chi nhánh Q1 với ông Hoàng Việt T1 và bà Võ Thị P. Việc thế chấp đã được chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký giao dịch tài sản thành phố Đà Nẵng ngày 15/3/2019.

Thực hiện hợp đồng tín dụng nêu trên, B1 - Chi nhánh Q1 đã giải ngân đủ cho ông Hoàng Việt T1 và bà Võ Thị P số tiền vay là 520.000.000 đồng theo Khế ước nhận nợ số 01 – 104/2019/HĐTD/BacABank ký ngày 14/3/2019 có đầy đủ chữ ký của ông T1 và bà P.

Sau khi vay vốn, ông T1, bà P mới trả được 360.100.000 đồng tiền gốc; 174.887.140 đồng tiền lãi. Từ ngày 24/6/2024 ông T1, bà P không thực hiện trả nợ và vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký.

Vì vậy, Ngân hàng thương mại Cổ phần B khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Hoàng Việt T1 và bà Võ Thị P thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền tạm tính đến ngày 10/3/2025 là =SUM(ABOVE) 206.399.191(trong đó: nợ gốc là 159.900.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 25.376.844 đồng, nợ lãi quá hạn là 21.122.347 đồng). Kể từ ngày 11/3/2025 cho đến khi ông Hoàng Việt T1 và bà Võ Thị P thanh toán xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B, ông T1, bà P phải trả toàn bộ các khoản lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 104/2019/HĐTD-BacABank và Khế ước nhận nợ số 01 – 104/2019/HĐTD/BacABank ký ngày 14/3/2019.

Trường hợp ông Hoàng Việt T1 và bà Võ Thị P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần B được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi khoản nợ cho ngân hàng. Tài sản bảo đảm là: Xe ô tô CHEVROLET COLORADO 4x2 AT, biển kiểm soát 73C-097.98, năm sản xuất: 2018, nhập khẩu Thái Lan, số khung: 8EM0KH621265, số máy: P2G182041177, giấy chứng nhận Đăng ký xe ô tô số 020931 do Phòng C Công an tỉnh Q cấp ngày 14/3/2019 cho ông Hoàng Việt T1.

Đối với bị đơn ông Hoàng Việt T1 và bà Võ Thị P: Tòa án đã xác minh tại Công

an xã V, huyện Q như sau: Ông T1, bà P đã từng đăng ký hộ khẩu tại thôn Á, xã V, huyện Q, hiện tại đã cắt khẩu không có mặt tại địa phương nhưng không rõ đăng ký thường trú ở đâu.

Theo Công văn số 3915/CV-QLXNC ngày 26/12/2024 của Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Q xác minh: sau khi tra cứu hệ thống CSDL xuất nhập cảnh, ông Hoàng Việt T1, bà Võ Thị Phương H2 chưa có thông tin xuất nhập cảnh trên hệ thống.

Tòa án đã tổ chức hòa giải cho các đương sự thỏa thuận giải quyết vụ án, tuy nhiên phía bị đơn đều vắng mặt trong tất cả các buổi hòa giải nên việc hòa giải không tiến hành được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Đối với đương sự: phía nguyên đơn đã thực hiện đúng nghĩa vụ của mình trong quá trình tham gia tố tụng. Phía bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do là không thực hiện đúng nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 292, 293, 295, 298, 299, 318, 319, 320, 322, 323, 357, 401, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 91 và 95 Luật Các tổ chức tín dụng, Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần B. Buộc ông Hoàng Việt T1 và bà Võ Thị P thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền tính đến ngày 10/3/2025 là 206.399.191(Hai trăm linh sáu triệu, ba trăm chín mươi chín nghìn, một trăm chín mươi một đồng), trong đó: nợ gốc là 159.900.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 25.376.844 đồng, nợ lãi quá hạn là 21.122.347 đồng.

Ông Hoàng Việt T1, bà Võ Thị P còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng kể từ ngày 11/3/2025 cho đến khi trả nợ xong.

Trường hợp ông Hoàng Việt T1 và bà Võ Thị P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần B được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi khoản nợ cho ngân hàng. Tài sản bảo đảm là: Xe ô tô CHEVROLET COLORADO 4x2 AT, biển kiểm soát 73C-097.98, năm sản xuất: 2018, nhập khẩu Thái Lan, số khung: 8EM0KH621265, số máy: P2G182041177, giấy chứng nhận Đăng ký xe ô tô số 020931 do Phòng C Công an tỉnh Q cấp ngày 14/3/2019 mang tên ông Hoàng Việt T1.

Đề nghị Tòa án tuyên buộc bị đơn chịu nghĩa vụ về án phí, chi phí tố tụng khác theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Ngân hàng TMCP B khởi kiện bị đơn ông Hoàng Việt T1, Võ

Thị P yêu cầu thanh toán tiền vay do vi phạm nghĩa vụ trả nợ, bị đơn có nơi thường trú ghi theo Hợp đồng tín dụng là thôn Á, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Sau nhiều lần triệu tập bị đơn không đến làm việc, Tòa án đã xác minh tại Công an xã V, nơi bị đơn đăng ký thường trú và được xác nhận bị đơn hiện không còn đăng ký hộ khẩu tại địa phương và không báo địa chỉ thường trú nơi đến, không rõ đi đâu. Theo Công văn số 3915/CV-QLXNC ngày 26/12/2024 của Phòng Q Công an tỉnh Q xác minh: ông Hoàng Việt T1, bà Võ Thị Phương H2 chưa có thông tin xuất nhập cảnh trên hệ thống CSDL.

Căn cứ khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 Bộ luật dân sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017; Trường hợp bị đơn đi khởi nơi cư trú không báo và không thực hiện nghĩa vụ được coi là cố tình giấu địa chỉ và Tòa án tiếp tục giải quyết theo thủ tục chung. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành lập biên bản niêm yết các văn bản tố tụng đúng theo quy định của pháp luật nhưng tại phiên tòa hôm nay bị đơn vẫn vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về nội dung yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng:

Nhận thấy giữa ông Hoàng Việt T1, bà Võ Thị P và B1 - Chi nhánh Q1 ký kết Hợp đồng tín dụng số 104/2019/HĐTD-BacABank ngày 14/3/2019 với số tiền vay là: 520.000.000 đồng.

Để bảo đảm khoản vay ông T1, bà P ký hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 104/2019/HĐTCTL/BacABank.500 ký ngày 14/3/2019 và Phụ lục Hợp đồng thế chấp xe ô tô hình thành trong tương lai số PL01-104/2019/HĐTCTL/BacABank.500 ký ngày 22/3/2019. Việc thế chấp đã được chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký giao dịch tài sản thành phố Đà Nẵng ngày 15/3/2019.

Xét các Hợp đồng nêu trên được các bên ký kết hoàn toàn tự nguyện; về hình thức, nội dung, mục đích của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Hợp đồng thế chấp có đăng ký tài sản bảo đảm tại cơ quan thẩm quyền là đúng quy định theo Điều 12 Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 và Điều 3 Nghị định số 83/2010/NĐ-CP ngày 23/7/2010 của Chính Phủ về đăng ký giao dịch bảo đảm; vì vậy các Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp nêu trên có hiệu lực thực hiện kể từ ngày ký kết, các bên phải có trách nhiệm, nghĩa vụ thực hiện các điều khoản theo các Hợp đồng này.

Xét về lãi suất theo Hợp đồng tín dụng: Lãi suất cho vay ban đầu cho đến hết ngày 14/3/2020 là 8,99%/Năm. Từ ngày 15/3/2020 áp dụng lãi suất cho vay bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn 12 tháng bằng đồng Việt Nam trả lãi cuối kỳ của Ngân hàng TMCP B công bố trong từng thời kỳ + (cộng) với mức biên độ là: 4,25%/Năm. Lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm nợ gốc bị quá hạn, là phù hợp quy định theo Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự và Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng nên các thỏa thuận về lãi suất là hợp pháp.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Ngân hàng B - Chi nhánh Q1 đã giải ngân đủ cho ông T1, bà P tổng số tiền 520.000.000 đồng. Quá trình trả nợ, ông T1 bà P đã trả được 360.100.000 đồng tiền gốc; 174.887.140 đồng lãi. Từ ngày 24/6/2024 đến nay ông T1, bà P không thực hiện trả nợ là vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký, Ngân hàng chuyển nợ còn lại của ông T1, bà P sang nợ quá hạn là đúng theo thỏa thuận tại Điều 11 của HĐTD. Vì vậy Ngân hàng B khởi kiện yêu cầu ông T1 bà P trả nợ gốc và lãi theo HĐTD là có cơ sở.

[3]. Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số: 104/2019/HĐTCTL/BacABank.500 ký ngày 14/3/2019 và Phụ lục Hợp đồng thế chấp xe ô tô hình thành trong tương lai số PL01-104/2019/HĐTCTL/BacABank.500 ký ngày 22/3/2019 trong trường hợp ông T1, bà P không trả tiền gốc và nợ lãi phát sinh theo HĐTD: Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 318, 319, 325 của Bộ luật dân sự; Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 15 của HĐTD; Điều 5 của HĐTC để chấp nhận yêu cầu này của Ngân hàng TMCP B.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc bị đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 144, khoản 1 Điều 147, Điều 157, Điều 179, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 292, 293, 295, 298, 299, 318, 319, 320, 322, 323, 357, 401, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 91 và 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần B (B1). Buộc ông Hoàng Việt T1 và bà Võ Thị P thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền tính đến ngày 10/3/2025 là 206.399.191 (Hai trăm linh sáu triệu, ba trăm chín mươi chín nghìn, một trăm chín mươi một đồng), trong đó: nợ gốc là 159.900.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 25.376.844 đồng, nợ lãi quá hạn là 21.122.347 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (10/3/2025) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 104/2019/HĐTD-BacABank ngày 14/3/2019 và Khế ước nhận nợ số 01 - 104/2019/HĐTD/BacABank ngày 14/3/2019 được ký kết giữa ông Hoàng Việt T1, bà Võ Thị P và Ngân hàng Thương mại cổ phần B, chi nhánh Quảng Bình

2. Trường hợp ông Hoàng Việt T1 và bà Võ Thị P không thực hiện nghĩa vụ trả

nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần B được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi khoản nợ cho ngân hàng đối với Tài sản bảo đảm là: Xe ô tô CHEVROLET COLORADO 4x2 AT, biển kiểm soát 73C-097.98, năm sản xuất: 2018, nhập khẩu Thái Lan, số khung: 8EM0KH621265, số máy: P2G182041177, giấy chứng nhận Đăng ký xe ô tô số 020931 do Phòng C Công an tỉnh Q cấp ngày 14/3/2019 cho ông Hoàng Việt T1. Theo Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 104/2019/HĐTCTL/BacABank.500 ký ngày 14/3/2019 (HĐTC) và Phụ lục Hợp đồng thế chấp xe ô tô hình thành trong tương lai số PL01-104/2019/HĐTCTL/BacABank.500 ký ngày 22/3/2019 giữa B2 - Chi nhánh Q1 với ông Hoàng Việt T1 và bà Võ Thị P.

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc ông Hoàng Việt T1 và bà Võ Thị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 10.319.959 đồng (Mười triệu, ba trăm mười chín nghìn, chín trăm năm mươi chín đồng) để sung vào Ngân sách nhà nước.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần B được nhận lại số tiền 4.671.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003987 ngày 29/10/2024.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 10/3/2025. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Thị Nam